

Bản án số: 25/2018/HS-PT
Ngày: 10 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt.

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Loan; Bà Từ Thị Hải Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu Thuý - Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 16/2018/TLPT-HS ngày 07/02/2018 đối với bị cáo Cao Xuân H do có kháng cáo của bị cáo Cao Xuân H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo: **Cao Xuân H**, (tên gọi khác: Cao H), sinh ngày: 18/3/1991 tại xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản B, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: Lớp 5/12; dân tộc: Sách; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Tiến A và bà Cao Thị T; chung sống như vợ chồng với chị Đinh Thị Thu H, sinh năm 1992, có 02 con chung sinh các năm 2010, 2014; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: ngày 17/11/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá xử phạt 07 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 35/2009/HSST; ngày 16/4/2012 bị Công an huyện Minh Hoá xử phạt hành chính 750.000đ về hành vi “Cố ý gây thương tích”; bị bắt tạm giam ngày 11/8/2017, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

Vụ án có người bị hại là anh Lê Bá M nhưng không có kháng cáo, án sơ thẩm không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Xuân H và chị Đinh Thị Thu H sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2010 và đã có với nhau 02 con chung. Đến cuối năm 2016 do xảy ra mâu thuẫn nên H

và chị H sống ly thân. Vào lúc 21 giờ ngày 24/01/2017, Cao Xuân H biết được tin anh Lê Bá M đang ngồi chơi với chị H tại nhà bố đẻ của chị H là ông Đinh Văn M tại bản K- Vàng xã D. H điều khiển xe mô tô chạy đến nhà ông M, đi bộ ra phía sau nhà bếp thì thấy anh Lê Bá M đang ngồi nói chuyện với chị H. H quay ra nhặt một que gỗ tròn dài 1,22m rồi đẩy cửa xông vào nhà bếp, dùng que gỗ đánh mạnh một phát vào phía bên phải đầu của anh M. Anh Lê Bá M bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trạm Y tế xã D và chuyển lên Bệnh viện Đa khoa huyện M, sau đó chuyển đến Bệnh viện Trung ương Huế điều trị đến ngày 10/02/2017 ra viện. Do bị khuyết sọ trán đỉnh phải nên ngày 08/5/2017 anh M tiếp tục vào Bệnh viện Trung ương Huế điều trị ghép sọ, đến ngày 24/5/2017 thì ra viện.

Kết luận giám định thương tích số: 47/TgT, ngày 13/7/2017 của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y Sở Y tế tỉnh Quảng Bình kết luận Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với anh Lê Bá M là 65%.

Cáo trạng số 25/THQCT-KSĐT-TA ngày 13/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá, truy tố bị cáo Cao Xuân H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Bản án Hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04/01/2018 của Toà án nhân dân huyện Minh Hóa quyết định tuyên bố bị cáo: Cao Xuân H (tên gọi khác Cao Hoàng) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Cao Xuân H 06 năm tù (sáu năm), thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 11/8/2017.

Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Cao Xuân H phải bồi thường cho bị hại Lê Bá M số tiền 51.167.000đ;

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 que gỗ được bị cáo sử dụng gây án;

Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000đ Án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo; tuyên buộc bị cáo phải chịu lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án; tuyên quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bị cáo, người bị hại theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 09/01/2018, bị cáo Cao Xuân H có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Cao Xuân H khai và thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Xuân Hoàng để sửa Bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai nhận tội của bị cáo Cao Xuân H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo và lời khai của người bị hại Lê Bá M trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Kết luận giám định pháp y thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể 65% do thương tích gây nên đối với bị hại Lê Bá M của cơ quan chuyên môn; phù hợp với tang vật vụ án được thu giữ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2018/HS-ST ngày 04-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá quyết định tuyên bố bị cáo Cao Xuân H phạm tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Cao Xuân H, Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” bị truy tố và xét xử theo khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 có hình phạt tù từ 5 năm đến 10 năm, trong vụ án này, bị cáo đã sử dụng que gỗ là hung khí nguy hiểm bất ngờ đánh mạnh vào đầu bị hại Lê Bá M làm vỡ lún xương sọ có mảnh rời; nứt sọ trán thái dương trái; tụ máu ngoài màng cứng và dưới màng cứng. Quá trình điều trị, cơ quan chuyên môn phải phẫu thuật sọ não lấy bỏ mảnh vỡ xương sọ, lấy máu tụ, lấp lại nắp sọ, hiện bị khuyết sọ trán đỉnh phải. Kết luận giám định pháp y thương tích tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với bị hại Lê Bá M là 65%. Thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại chưa được bị cáo bồi thường. Theo tính chất, mức độ vụ án, tỷ lệ tổn thương cơ thể do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho bị hại Lê Bá M 65%, thái độ, trách nhiệm của bị cáo đối với bị hại sau khi phạm tội, mức án 6 năm tù mà Án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Cao Xuân H là đã xử phạt nhẹ đối với bị cáo.

Bị cáo Cao Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có thêm tình tiết gì mới chưa được án sơ thẩm xem xét nên không có căn cứ để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giảm án cho bị cáo.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo Cao Xuân H.

Bị cáo Cao Xuân H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu Án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu Án phí, lệ phí Tòa án.

Hành vi phạm tội của bị cáo Cao Xuân H thực hiện trước ngày 01/01/2018, ngày Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành nhưng được Án sơ thẩm áp dụng khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là Điều luật có lợi đối với bị cáo so với khoản 3 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 để quyết định hình phạt đối với bị cáo, tuy ở phần nhận định Bản án sơ thẩm có đề cập nhưng ở phần quyết định thì không áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 là áp dụng không đầy đủ quy định của pháp luật để quyết định hình phạt đối với bị cáo Cao Xuân H, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Do quyết định của Bản án sơ thẩm không áp dụng đầy đủ các quy định có lợi đối với bị cáo Cao Xuân H nên cấp phúc thẩm phải bổ sung việc thiếu sót của Bản án sơ thẩm khi xét xử phúc thẩm vụ án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, mức nộp Án phí hình sự phúc thẩm;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cao Xuân H và giữ y Bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc Hội về thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 đối với bị cáo Cao Xuân H, xử phạt bị cáo Cao Xuân H 06 năm tù (sáu năm) về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 11/8/2017, ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Cao Xuân H phải nộp 200.000 đồng Án phí hình sự phúc thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm về buộc bị cáo Cao Xuân H phải bồi thường cho bị hại Lê Bá M số tiền 51.167.000đ; tịch thu tiêu huỷ 01 que gỗ được bị cáo sử dụng gây án; buộc bị cáo phải nộp 200.000đ Án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo; tuyên buộc bị cáo phải chịu lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng bị cáo chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (10/4/2018).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 Bộ luật TTHS;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Vụ GDKT 1 TAND TC;
- Sở Tư pháp QB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VP TAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt